

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LV
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HS-ST

Ngày: 24 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà **Nguyễn Thị Phụng**.

2- Bà **Chung Thị Thu Nguyệt**.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Đặng Đình Duẩn** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện LV.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LV tham gia phiên tòa:** Bà **Lý Băng Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LV, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: Huỳnh Ngọc T (tên gọi khác: **C**), sinh năm 1994, tại Thành phố Hồ Chí BM; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: Số 01/5B, Ấp 4, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí BM; Chỗ ở: Ấp A, xã M, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; con ông: Huỳnh Văn C và bà: Trần Thị Kim D; chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 19/12/2019, bị Tòa án nhân dân huyện N, Thành phố Hồ Chí BM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 123/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 24/4/2021; nhân thân: Ngày 14/01/2016 bị Toà án nhân dân huyện N, Thành phố Hồ Chí BM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 02/2016/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 07/5/2017; tạm giữ ngày: 04/11/2022; tạm giam từ ngày 10/11/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: Nguyễn Thị Chúc G, sinh năm 1996, tại tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nữ; nơi đăng ký thường trú: Ấp 1, xã O, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Ấp A, xã M, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; con ông: Nguyễn Văn VH và bà: Nguyễn Thị TT; có chồng tên: Nguyễn Văn S, sinh năm 1987 và có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; tạm giữ ngày: 04/11/2022; tạm giam từ ngày 10/11/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

1. Lê Văn VC (VC U), sinh năm 1998; *Cư trú tại:* Số 556^A, ấp 1, xã L, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

2. Trần Bá BM, sinh năm 1992; *Cư trú tại:* Ấp 2, xã L, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

3. Nguyễn Văn VH, sinh năm 1974; *Cư trú tại:* Số 399, ấp A, xã M, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

4. Nguyễn Thị TT, sinh năm 1976; *Cư trú tại:* Số 399, ấp A, xã M, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Ngọc T không có nghề nghiệp, nghiện ma túy nên đã 02 lần bị Toà án nhân dân huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2016 và năm 2019. Đến ngày 24/4/2021, Tú chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính, nhưng tiếp tục thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy và sau đó quen biết, chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Chúc G tại ấp A, xã M, huyện LV. Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy sử dụng, nên ngày 03/11/2022, Tú đến Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 bạch ma túy với giá 1.800.000 đồng của một người phụ nữ tên L (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) về chia thành nhiều bạch nhỏ rồi tự ý cất giấu trong nhà ông VH, mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời. Cụ thể, T thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau:

Vào khoảng 15 giờ 18 phút, ngày 04/11/2022, một người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể sử dụng số thuê bao 0563784529 liên lạc qua số thuê bao 0931037392 của Huỳnh Ngọc T đặt mua 01 bạch ma túy với số tiền 200.000 đồng, Tú đồng ý bán và hẹn gặp trực tiếp tại ngã ba đường ĐT 848 đoạn thuộc ấp 2, xã Y, huyện LV để bán ma túy, nhận tiền. Lúc này, Tú đi vào phòng ngủ tại nơi ở lấy 01 bạch nylon hàn kín bên trong chứa chất ma túy đã giấu sẵn trước đó và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có sim số 0931037392 bên trong đưa cho Nguyễn Thị Chúc G cất giữ để cùng nhau đi bán ma túy. T tự ý lấy xe mô tô biển số 66V1-845.60 của ông Nguyễn Văn VH là cha ruột của G đang đậu trong nhà rồi điều khiển xe chở G ngồi phía sau, G cất giấu bạch ma túy trong túi áo Jean phía trước bên trái đang mặc trên người. Đến 16 giờ cùng ngày, T và G đến điểm hẹn tại ngã ba đường ĐT 848 đoạn thuộc ấp Tân Trong, xã Tân Mỹ, huyện LV, trong lúc chờ để giao ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, môi trường Công an huyện LV phối hợp với Công an xã Tân Mỹ kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ các tang vật:

- Trong túi áo Jean phía trước, bên trái của Nguyễn Thị Chúc G đang mặc: 01 bạch nylon hàn kín chứa những hạt tinh thể rắn, được niêm phong theo quy định. G thừa nhận ma túy do Tú đưa để bán cho người mua.

- Trong lòng bàn tay phải của Nguyễn Thị Chúc G: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có sim số 0931037392 bên trong, đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 66V1-845.60 đã qua sử dụng.

Đến 17 giờ 30 phút ngày 04/11/2022, Cơ quan điều tra tiếp tục khám xét khẩn cấp nơi ở của Huỳnh Ngọc T tại nhà thuộc ấp A, xã M, huyện LV kết quả phát hiện, thu giữ trên gác:

- 03 bạch nylon hàn kín chứa hạt tinh thể rắn và 01 bạch nylon dạng nắp kẹp có viền màu đỏ chứa hạt tinh thể rắn được niêm phong theo quy định. Huỳnh Ngọc T thừa nhận đã tự ý cất giấu 04 bạch nylon có chứa chất ma túy của Tú trong nhà để sử dụng và bán lại kiếm lời, G và cha mẹ của G là ông Nguyễn Văn VH, bà Nguyễn Thị TT sống trong nhà không biết sự việc.

- 01 cây kéo; 01 ống thủy tinh là nỏ; 01 chai nhựa là bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Tú.

Kết luận giám định số: 1011/KL-KTHS ngày 06/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, đã kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon hàn kín, được niêm phong trong bao thư màu trắng ghi ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,151 gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể rắn còn lại sau trích mẫu trong bao thư màu trắng ký hiệu A có khối lượng 0,100 gam được dán giấy niêm phong lại ghi “Niêm phong số 1050/A, ngày 04/11/2022”.

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon dạng nắp kẹp, một đầu có viên màu đỏ và 03 bìch nylon hàn kín được niêm phong trong bao thư màu trắng ký hiệu số 1 gửi đến giám định đều là chất ma túy, có khối lượng 2,999 gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể rắn còn lại sau trích mẫu trong bao thư màu trắng ký hiệu 1 có khối lượng 2,773 gam được dán giấy niêm phong lại ghi “Niêm phong số 1050/1, ngày 04/11/2022”.

Ngày 08/11/2022, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra nhật ký cuộc gọi vào ngày 04/11/2022 của điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen có sim số 0931037392 bên trong, đã tạm giữ trên người của Nguyễn Thị Chúc G, kết quả: Vào lúc 15 giờ 18 phút nhận cuộc gọi đến từ số thuê bao 0563784529, thời lượng cuộc gọi 49 giây; vào lúc 15 giờ 37 phút nhận cuộc gọi đi vào số thuê bao 0563784529, thời lượng cuộc gọi 21 giây; vào lúc 15 giờ 41 phút nhận cuộc gọi đi vào số thuê bao 0563784529, thời lượng cuộc gọi 11 giây. Nguyễn Thị Chúc G khai nhận khi đi bán ma túy, Huỳnh Ngọc T kêu G lấy điện thoại của T để gọi lại số thuê bao 0563784529 cho thanh niên mua ma túy. Sau khi kiểm tra nhật ký điện thoại, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong điện thoại di động nhãn hiệu Samsung theo biên bản niêm phong lúc 15 giờ ngày 08/11/2022.

Quá trình điều tra, Huỳnh Ngọc T còn khai nhận trước ngày bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Tú đã 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Lê Thanh C, sinh năm 1998, cư trú tại ấp 1, xã L, huyện LV để thu lợi 400.000 đồng như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ ngày 28/10/2022, Lê Thanh VC điện thoại qua ứng dụng Zalo của Huỳnh Ngọc T để hỏi mua 200.000 đồng ma túy, Tú đồng ý bán ma túy và hẹn gặp VC tại nhà số 399, ấp A, xã M, huyện LV. Khoảng 30 phút sau, VC đến nhà gặp T và đem khoảng hơn 01 kg thịt chó để mua 01 bìch ma túy của T nên T bán cho VC 01 bìch ma túy tương ứng với giá 200.000 đồng, VC mang ma túy về sử dụng hết.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 11 giờ ngày 31/10/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên VC tiếp tục liên lạc với T qua ứng dụng Zalo để hỏi mua 01 bìch ma túy với giá 200.000 đồng. Tú đồng ý và hẹn bán ma túy trực tiếp tại khu vực cống Ba Bọng, thuộc ấp A, xã M, huyện LV. Ngay sau đó, T đến khu vực cống Ba Bọng để bán ma túy cho VC và nhận số tiền 200.000 đồng, VC đem ma túy về sử dụng hết.

Qua làm việc với Cơ quan điều tra, Lê Thanh VC thừa nhận đã mua ma túy của Huỳnh Ngọc T 02 lần vào ngày 28/10/2022 và ngày 31/10/2022, mỗi lần mua 01 bìch ma túy với giá 200.000 đồng.

Kết quả xác BM anh Trần Bá BM, sinh năm 1992, nơi thường trú ấp 5, xã k, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp là chủ số thuê bao 0563784529, nhưng vào khoảng năm 2021 anh BM đã bị mất điện thoại bên trong có sim số 0563784529 nên không còn sử dụng, do đó không xem xét xử lý là người mua ma túy của Huỳnh Ngọc T vào ngày 04/11/2022.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 66V1-845.60, Huỳnh Ngọc T và Nguyễn Thị Chúc G tự ý dùng làm phương tiện đi giao ma túy cho người mua là tài sản thuộc sở hữu, quản lý sử dụng của ông Nguyễn Văn VH và ông VH không biết việc T và G sử dụng xe để đi giao ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại xe mô tô cho ông VH.

Tại Cáo trạng số: 18/CT-VKSLVo ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LV đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Thị Chúc G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Trên cơ sở phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi của các bị cáo đã gây ra; nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tội phạm, nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thị Chúc G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

+ Áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T từ 07 năm đến 08 năm tù.

+ Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Chúc G từ 02 năm đến 03 năm tù.

+ Do bị cáo T và bị cáo G đều không có nghề nghiệp, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với hai bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

+ Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc T nộp lại tiền thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy là 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) để tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bao thư ký hiệu A được dán giấy niêm phong lại, ghi “Niêm phong số 1050/A, ngày 04/11/2022”; Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bao thư ghi ký hiệu 1 được dán giấy niêm phong lại, ghi “Niêm phong số 1050/1, ngày 04/11/2022”; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) ống thủy tinh (nỏ) và 01 (một) chai nhựa có nắp màu đỏ khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống Ut.

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có sim số 0931037392 bên trong, đã qua sử dụng, được niêm phong.

- Tại phiên tòa:

Bị cáo T khai nhận: Khoảng 15 giờ 18 phút ngày 04/11/2022, bị cáo nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0563784529 của một người thanh niên gọi vào số điện thoại 0931037392 của bị cáo hỏi mua ma túy giá 200.000 đồng, bị cáo đồng ý bán. Sau đó, bị cáo lấy xe Honda Airblade biển số 66V1-845.60 của ông VH (cha ruột của bị cáo G) chở bị cáo G đi bán ma túy. Bị cáo đưa cho bị cáo G cất giấu gói ma túy trong túi áo bên trái của áo khoác Jean mà bị cáo G đang mặc trên người và đưa cho bị cáo G điện thoại di động hiệu Samsung để liên lạc với người hỏi mua ma túy. Khi đến điểm hẹn giao ma túy tại ngã ba đường ĐT848 thuộc ấp 6, xã Y thì bị cơ quan Công an bắt quả tang. Sau đó, cơ quan Công an khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo thu giữ 03 (ba) bịch nylon hàn kín chứa hạt tinh thể rắn và 01 (một) bịch nylon dạng nắp kẹp có viên màu đỏ chứa hạt tinh thể rắn, 01 (một) cây kéo, 01 (một) ống thủy tinh là nỏ, 01 (một) chai nhựa là bộ dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo T còn tự tự khai nhận 02 lần bán ma túy cho anh Lê Thanh C, mỗi lần 200.000 đồng vào ngày 28/10/2022 và ngày 31/10/2022.

Bị cáo G thừa nhận lời khai của bị cáo T là đúng sự thật. Bị cáo G thừa nhận đi bán ma túy cùng với bị cáo T thì bị bắt quả tang.

Bị cáo T và bị cáo G đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng Lê Văn VC và Trần Bá BM, thống nhất với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản khám xét cùng ngày 04/11/2022, hai bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định đối với chất ma túy và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của hai bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Tại phần tranh luận, hai bị cáo không phát biểu tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng hai bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện và Điều tra viên trong quá trình điều tra; của Viện kiểm sát Huyện và Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo T và bị cáo G tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập đầy đủ trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo T đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và hành vi của bị cáo G đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

Tại Điều khoản này quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....”.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo T và bị cáo G là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, là nguyên nhân dẫn đến rất nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, việc đưa hai bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục hai bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho xã hội nói riêng và cũng nhằm phòng ngừa trong toàn xã hội nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo T và bị cáo G có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Riêng bị cáo T còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự tU được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo T và bị cáo G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hai bị cáo đều không có nghề nghiệp, Kiểm sát viên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt bằng tiền đối với hai bị cáo. Xét phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 66V1-845.60, bị cáo T và bị cáo G tự ý lấy đi giao ma túy, chiếc xe này là tài sản thuộc quyền sở hữu, quản lý sử dụng của ông Nguyễn Văn VH (cha của bị cáo G) và ông VH không biết việc hai bị cáo sử dụng xe để đi giao ma túy, Cơ quan điều tra đã trả trả lại xe mô tô nêu trên cho ông VH, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Lê Thanh Chấn, Công an huyện LV đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐ-XPHC ngày 01/3/2023, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[9] Đối với anh Trần Bá BM, sinh năm 1992, nơi thường trú ấp 7, xã k, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp là chủ số thuê bao 0563784529. Kết quả xác BM của cơ quan điều tra được biết trước đó vài ngày anh BM đã bị mất điện thoại bên trong có sim số 0563784529, anh BM không biết việc mua bán ma túy của bị cáo T vào ngày 04/11/2022. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề nghị xử lý là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo T và bị cáo G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo T và G có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc T và bị cáo Nguyễn Thị Chúc G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/11/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Chúc G 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/11/2022.

2- Về xử lý vật chứng, áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc T nộp lại tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) để tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bao thư ký hiệu A được dán giấy niêm phong lại, ghi “Niêm phong số 1050/A, ngày 04/11/2022”.

+ Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bao thư ghi ký hiệu 1 được dán giấy niêm phong lại, ghi “Niêm phong số 1050/1, ngày 04/11/2022”.

+ 01 cây kéo bằng kim loại; 01 ống thủy tinh (nỏ).

+ 01 chai nhựa có nắp màu đỏ khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống Ut.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có sim số 0931037392 bên trong, đã qua sử dụng, được niêm phong.

(Vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV).

3- Về án phí, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Huỳnh Ngọc T và Nguyễn Thị Chúc G, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Ngọc T và bị cáo Nguyễn Thị Chúc G có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện LV;
- CQ CSĐT CA huyện LV;
- CC THADS huyện LV;
- Bị cáo T, G (02 bản);
- Lưu: HSVA, VPTA ^(Dụ bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hiến Cường